|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÒA ĐỊNH TÂY **TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI**  |  **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II****Môn: Ngữ văn 8** *- Năm học: 2024 – 2025***Thời gian: 90 phút**  |

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng****% điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | -Truyện lịch sử-Thơ trào phúng  | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **20** | **40%** | **30%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |

 **\*Ghi chú**: Phần viết có 1 câu bao gồm 4 cấp độ . Các cấp độ được thể hiện trong hướng dẫn chấm**.**

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

 **MÔN: NGỮ VĂN 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | -Truyện lịch sử-Thơ trào phúng  | **Nhận biết:**- Nhận biết được đặc điểm thể loại ,phương thức biểu đạt và nhân vật trong văn bản.**Thông hiểu:**- Hiểu được ý nghĩa một số chi tiết có trong văn bản.- Hiểu được các kiểu câu dùng trong văn bản .- Hiểu được ý nghĩa từ ngữ và nhân vật có trong văn bản.**Vận dụng**:- Nêu được ý nghĩa câu văn và phẩm chất của nhân vật trong văn bản. | 3TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** |  Viết bài văn phân tích tác phẩm văn học. | **Nhận biết**: Nhận biết được yêu cầu cần có về hình thức và nội dung của kiểu bài phân tích tác phẩm văn học.  **Thông hiểu:** Viết đúng về hình thức và nội dung của bài văn (bố cục, dung lượng, từ ngữ, diễn đạt…chủ đề, thông điệp)**Vận dụng:** Viết được một bài văn hoàn chỉnh dùng lí lẽ, bằng chứng để làm rõ chủ đề ,… |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÒA ĐỊNH TÂY **TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI** Họ và tên: …………………………Lớp: ……… | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** Môn: **Ngữ văn 8** *- Năm học: 2024 – 2025***Thời gian:90 phút** *(không kể thời gian phát đề)* |

**ĐỀ 1:**

**I.ĐỌC – HIỂU: (6 ĐIỂM)**

 **Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:**

 NHA LỆ THƯƠNG DÂN

(Kép Trà)

*Nước lụt năm nay khó nhọc to,*

*Thương dân nha lệ(1) dốc lòng lo,*

*Chửa nhai tre hết còn nhai bạc,*

*Mới bắt trâu xong lại bắt bò.*

*Mấy xã Bạch Sam(2) anh lệ nuốt,*

*Trăm phu Chuyên Nghiệp(3) chú thừa no.*

*Còn đê, còn nước, dân còn khổ,*

*Ai bảo Duy Tiên huyện vẫn cò.*

**Chú thích:**

**(**1)*Nha lệ*: quân lính, người hầu hạ quan lại thời phong kiến.

(2), (3)*Bạch Sam, Chuyên Nghiệp*: tên hai tổng (trong 9 tổng) của huyện Duy Tiên thời thuộc Pháp, nay thuộc tỉnh Hà Nam.

*Thừa:* viên chức làm việc trong công sở của chính phủ Nam triều thời thuộc Pháp, còn gọi *thừa phái, thầy thừa*.

 **Câu 1.** Phương thức biểu đạt của đoạn thơ trên là:
A. Thuyết minh B. Miêu tả

C. Nghi luận D. Tự sự, miêu tả , biểu cảm

**Câu 2.** Đoạn thơ trên thuộc thể loại:
A. Thơ trữ tình B. Thơ tự sự

C. Thơ trào phúng D. Thơ hiện đại tự do

**Câu 3.** Tác giả châm biếm ai trong đoạn thơ?
A. Người dân vùng lũ.

B. Các quan tri phủ.
C. Bọn nha lệ, nha dịch lợi dụng thiên tai để bóc lột dân.

D. Quân lính đi hộ đê.

**Câu 4.** Người dân trong bài thơ phải gánh chịu thiên tai gì?

 A. Thời tiết bất thường. B. Lũ lụt dâng cao.

C. Bị bọn nha lệ bòn rút. D. Cả B và C

**Câu 5.** Câu nào sau đây là câu cảm thán?
A. Ai bảo Duy Tiên huyện vẫn cò.
B. Mới bắt trâu xong lại bắt bò.
C. Còn đê, còn nước, dân còn khổ.
D. Trăm phu Chuyên Nghiệp chú thừa no.

**Câu 6.** Câu: *“Mấy xã Bạch Sam anh lệ nuốt”* thuộc kiểu câu:
A. Trần thuật B. Nghi vấn C. Cầu khiến D. Cảm thán

**Câu 7.** Điền tiếp từ ngữ thích hợp vào chỗ trống *:*
 Trong bài thơ, tác giả mượn **giọng điệu thương dân giả tạo** của bọn nha lệ để tạo nên tiếng cười \_\_\_\_\_\_\_\_\_, phê phán sâu cay.(Điền 1 từ)

**Câu 8.** Văn bản trên thể *hiện sự cảm thông sâu sắc với bọn nha lệ trong thiên tai lũ lụt* đúng hay sai.

1. Đúng B. sai

**Câu 9.** Nêu tác dụng của *tiếng cười trào phúng* trong văn bản “Nha lệ thương dân”.

**Câu 10.** Giải thích câu thơ “Còn đê, còn nước, dân còn khổ” qua đó cho thấy thái độ gì của tác giả đối với hiện thực?

**II/ VIẾT ( 4 ĐIỂM)**

 Phân tích bài thơ “Bạn đến chơi nhà” của Nguyễn Khuyến để làm rõ tình bạn chân thành, mộc mạc mà thắm thiết của tác giả.

 **ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

Môn: **Ngữ Văn 8** *- Năm học: 2024 – 2025*

***\* PHẦN TRẮC NGHIỆM (mỗi ý đúng 0,5 điểm)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | D | C | C | D | C | A | Mỉa mai  | B |

**\*Phần tự luận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần tự luận**  | **Câu**  | **Nội dung** | **Điểm**  |
|  | **9** | -Tiếng cười trào phúng trong đoạn thơ giúp lột trần bộ mặt giả nhân, giả nghĩa của bọn nha lệ.  - Tạo ra sự đối lập giữa lời nói và hành động – từ đó phê phán thói tham lam, lợi dụng thiên tai để trục lợi. | 0,50,5 |
| **10** | - Câu thơ thể hiện sự phẫn nộ của tác giả khi đê điều chưa yên thì dân vẫn còn bị bóc lột. Thái độ lên án, chỉ trích những kẻ lợi dụng thiên tai để tiếp tục gây khổ cho dân. - Đó cũng là lời cảnh tỉnh: cái khổ của dân không chỉ vì thiên tai mà còn vì nhân họa – sự bất công từ chính quyền. | 0,50,5 |
| **VIẾT**  |  |  | **4.0** |
|  |  | **\*Mở bài:** - Giới thiệu khái quát về Nguyễn Khuyến – nhà thơ nổi bật của văn học trung đại Việt Nam, nổi tiếng với thơ Nôm trào phúng và trữ tình.- Dẫn vào bài thơ “Bạn đến chơi nhà” – một bài thơ ngắn gọn nhưng đậm chất chân quê, thể hiện tình bạn thân thiết, chân thành.**\*Thân bài:**- Giới thiệu chung về bài thơ (Thể thơ, hoàn cảnh, nội dung) - Phân tích bài thơ theo bố cục hai phần (phần 1: Bảy câu thơ đầu và phần 2: Câu thơ cuối) . - Đặc sắc nghệ thuật (Giọng thơ hóm hỉnh, nhẹ nhàng, gần gũi.Hình ảnh chân quê, ngôn ngữ giản dị.Cách dùng từ mộc mạc nhưng đầy dụng ý nghệ thuật – gây ấn tượng bất ngờ ở câu cuối).- Ý nghĩa tư tưởng (Đề cao tình bạn chân thành, không vụ lợi, tình cảm con người quý giá hơn vật chất)..**\* Kết bài:** - Khẳng định vẻ đẹp tình bạn trong bài thơ.- Nêu cảm nghĩ cá nhân: tình bạn chân thành luôn có giá trị trong mọi thời đại. | 10,50,50,50,51 |

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS HÒA ĐỊNH TÂY **TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI** Họ và tên: …………………………Lớp: ……… | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II** Môn: **Ngữ văn 8** *- Năm học: 2024 – 2025***Thời gian:90 phút** *(không kể thời gian phát đề)* |

**ĐỀ 2:**

**I.ĐỌC – HIỂU: (6 ĐIỂM)**

 **Đọc đoạn ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:**

 Gần trưa, Chiêu Minh vương hộ tống nhà vua tiễn Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. […] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:

 - Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trẫm xin trao cho Quốc công.

 Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:

 - Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.

 Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quắc thước lạ lùng.

 Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. […] Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông thét lớn:

 - Bớ ba quân!

 Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.

 Trần Quốc Tuấn lại thét tiếp:

- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các ngươi xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.

- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.

Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: […]

- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trẫm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

 *(Trích Trên sông truyền hịch, Hà Ân)*

**Câu 1.** Ý nào nói đúng về phương thức biểu đạt của đoạn trích ?
A. Tự sự, biểu cảm, nghị luận. B. Tự sự, nghị luận, miêu tả.

 C. Thuyết minh, nghị luận, tự sự. D. Tự sự, miêu tả, biểu cảm.

**Câu 2.** Đoạn trích trên thuộc thể loại gì?
A. Truyện ngắn B. Hồi ký C. Truyện lịch sử D. Phóng sự

**Câu 3.** Trần Quốc Tuấn được vua trao gì để thể hiện quyền lực cao nhất khi xuất quân?
A. Bài hịch B. Cờ tiết chế
C. Kiếm Thượng Phương D. Ấn tín

**Câu 4.** Câu "Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha." thuộc kiểu câu nào trong tiếng Việt?
A. Câu cầu khiến B. Câu cảm thán
C. Câu trần thuật D. Câu nghi vấn

**Câu 5.** Trong đoạn văn, Trần Quốc Tuấn là biểu tượng của:
A. Người trí thức thời xưa. B. Người con hiếu thảo.
C. Vị tướng tài giỏi, trung quân ái quốc. D. Một vị quan giữ gìn hòa bình.

**Câu 6.** Câu nói nào sau đây là câu cảm thán?
A. “Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.”
B. “Kiếm Thượng Phương đây!”
C. “Ôi, thời cơ đã đến rồi!”
D. “Trẫm xin trao cho Quốc công.”

**Câu 7.** Điền từ ngữ (sự kiện, đề tài lịch sử, bối cảnh) thích hợp vào chỗ chấm *:*
 Truyện lịch sử là loại truyện lấy .... làm nội dung chính.

**Câu 8.** Qua đoạn trích cho thấy *nhân vật Trần Quốc Tuấn thể hiện lòng trung thành tuyệt đối với vua và quyết tâm bảo vệ đất nước* đúng hay sai.

1. Đúng B. Sai
**Câu 9.** Qua đoạn trích, em hãy nêu rõ phẩm chất nổi bật của Trần Quốc Tuấn được thể hiện trong buổi lễ xuất quân.

**Câu 10.** Câu nói “Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ” thể hiện tinh thần gì của Trần Quốc Tuấn? Em hãy giải thích ngắn gọn.

**II/ VIẾT ( 4 ĐIỂM)**

 Dựa vào đoạn ngữ liệu phần đọc - hiểu em hãy phân tích hình tượng *Trần Quốc Tuấn* trong đoạn trích *“Trên sông truyền hịch”* của Hà Ân để làm rõ vẻ đẹp của một vị tướng tài, mang trong mình tinh thần yêu nước, trách nhiệm và lý tưởng sống cao đẹp.

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

Môn: **Ngữ Văn 8** *- Năm học: 2024 – 2025*

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM (mỗi ý đúng 0,5 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | D | C | C | A | C | C | Đề tài lịch sử  | A |

**\*Phần tự luận**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần****Tự luận** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **9** |  -Phẩm chất nổi bật của Trần Quốc Tuấn được thể hiện trong buổi lễ xuất quân là lòng trung thành tuyệt đối với vua, tinh thần yêu nước nồng nàn và khí chất kiên cường.  -Trong buổi lễ xuất quân, ông nhận trọng trách với thái độ nghiêm túc, quyết tâm. Lời nói và hành động của ông thể hiện rõ tầm vóc và phẩm chất của một vị tướng tài giỏi, biết đặt lợi ích dân tộc lên trên hết. | 0,50,5 |
| **10** |  - Câu nói “Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ” thể hiện tinh thần trung quân ái quốc của Trần Quốc Tuấn.  - Ông xem trọng danh dự và uy tín của đất nước, của nhà vua như chính sinh mệnh của mình, đồng thời khẳng định ý chí không để quân thù xúc phạm đến non sông đất nước. | 0,50,5 |
| **VIẾT** |  |  | **4,0** |
|  |  ***\*Mở bài:*** Giới thiệu tác phẩm *“Trên sông truyền hịch”* (là một truyện lịch sử viết về các nhân vật anh hùng dân tộc).. Dẫn vào hình tượng Trần Quốc Tuấn – một vị tướng tài ba, trung nghĩa – là hình tượng trung tâm của đoạn trích, được khắc họa rõ nét trong buổi lễ xuất quân.***\*Thân bài****:* Phân tích hình tượng Trần Quốc Tuấn qua các chi tiết:- Tinh thần trách nhiệm, trung quân ái quốc. - Tư thế và phong thái oai hùng của một vị tướng. -Tình yêu nước và sự tự hào về dân tộc. - Tấm lòng của vua và sự tin tưởng tuyệt đối. ..**\* Kết bài**:- Khẳng định vẻ đẹp của hình tượng Trần Quốc Tuấn – một vị tướng tiêu biểu cho anh hùng dân tộc.- Liên hệ với trách nhiệm học sinh hôm nay: học tập, rèn luyện, giữ gìn tinh thần yêu nước, sống có lý tưởng. | 10,50,50,50,51 |

**Duyệt đề Duyệt đề Hòa Định Tây, ngày 13 tháng 4 năm 2025**

 **PHT TT CM GVBM**

**Lê Ngọc Hòa Nguyễn Thị Màu Huỳnh Thị Hồng Khuyên**